

Số: /KH-UBND

Tân Kỳ, ngày tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông
trên địa bàn xã Tân Kỳ

Căn cứ Quyết định số 3016/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn hóa định dạng dữ liệu Học bạ số; Công văn số 7282/BGDĐT-GDPT ngày 11/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 7802/BGDĐT-GDPT ngày 27/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Học bạ số đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 11601/VPVX ngày 13/11/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Thực hiện Kế hoạch số 638/KH-SGDĐT, ngày 04/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân xã Tân Kỳ xây dựng Kế hoạch triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Tân Kỳ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên nhằm xây dựng hệ sinh thái dữ liệu giáo dục số, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và các cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ quản lý và cung cấp dịch vụ công.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục; bảo đảm minh bạch, chính xác trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; giảm áp lực hồ sơ, sổ sách hành chính cho giáo viên.

- Tạo thuận lợi cho học sinh, phụ huynh trong việc tra cứu, sử dụng thông tin học tập phục vụ các thủ tục hành chính và các hoạt động liên quan.

- Triển khai chính thức Học bạ số đối với các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm học 2025-2026.

2. Yêu cầu

- Dữ liệu Học bạ số phải được tạo lập theo chuẩn định dạng dữ liệu Học bạ số quy định tại Quyết định số 3016/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ và liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu Học bạ số do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý.

- Học bạ số phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, xác thực, toàn vẹn và an toàn thông tin, được ký số hoặc xác thực điện tử bởi người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, có giá trị pháp lý tương đương học bạ giấy.

- Việc triển khai Học bạ số phải bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong toàn ngành giáo dục thành phố, phù hợp với lộ trình chuyển đổi số của ngành giáo dục và yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin liên quan.

- Việc triển khai Học bạ số không làm phát sinh chi phí đối với học sinh và gia đình học sinh; bảo đảm thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ quản lý giáo dục và thực hiện các thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Đối tượng và phạm vi thực hiện

1.1. Đối tượng thực hiện

- Các cơ sở giáo dục Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã Tân Kỳ.
- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại các cơ sở giáo dục.

1.2. Phạm vi thực hiện

Triển khai Học bạ số đối với 100% học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Tân Kỳ.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2025-2026.

3. Điều kiện triển khai

* Các cơ sở giáo dục triển khai Học bạ số cần bảo đảm các điều kiện sau:

- Các cơ sở giáo dục bảo đảm máy tính, thiết bị, đường truyền internet phục vụ việc nhập liệu, quản lý, khai thác và sử dụng Học bạ số.

- Sử dụng phần mềm quản trị nhà trường có chức năng tạo lập, quản lý Học bạ số, đáp ứng chuẩn định dạng dữ liệu theo Quyết định số 3016/QĐ-BGDĐT.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu về học sinh, lớp học, giáo viên, kết quả học tập và rèn luyện trên cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục, bảo đảm sẵn sàng phục vụ việc tạo lập Học bạ số.

- Cán bộ quản lý, giáo viên được cấp chứng thư chữ ký số để thực hiện ký số, xác nhận dữ liệu Học bạ số theo quy định.

4. Nội dung triển khai

4.1. Học bạ số

- Học bạ số là Học bạ của người học được tạo lập, lưu trữ, quản lý và sử dụng trên môi trường số; bao gồm các thông tin về người học, quá trình học tập và rèn luyện theo quy định hiện hành.

- Học bạ số có giá trị pháp lý tương đương học bạ giấy khi được ký số hoặc xác thực điện tử bởi người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật có liên quan.

4.2. Tạo lập Học bạ số

- Các cơ sở giáo dục thực hiện tạo lập Học bạ số theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; dữ liệu Học bạ số phải bảo đảm đúng định dạng, thống nhất và đồng bộ với Cơ sở dữ liệu Học bạ số do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý.

- Thông tin trong Học bạ số phải được cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời, phản ánh đúng kết quả học tập, rèn luyện và thông tin cá nhân của người học theo quy định.

- Hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên có liên quan thực hiện ký số, xác nhận dữ liệu Học bạ số và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong Học bạ số theo quy định của pháp luật.

4.3. Quản lý Học bạ số

- Các cơ sở giáo dục ban hành quy chế quản lý, khai thác và sử dụng Học bạ số tại đơn vị; quy định rõ trách nhiệm của các cá nhân, bộ phận liên quan trong việc tạo lập, quản lý và sử dụng Học bạ số.

- Dữ liệu Học bạ số phải được quản lý, lưu trữ, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện đồng bộ dữ liệu Học bạ số với Cơ sở dữ liệu Học bạ số do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý theo quy định sau khi kết thúc năm học.

- Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác và sử dụng Học bạ số tại các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền.

4.4. Sử dụng Học bạ số

- Học bạ số được sử dụng thay thế Học bạ giấy trong các hoạt động quản lý, đánh giá, xét lên lớp, xét tốt nghiệp, tuyển sinh và trong việc giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến Học bạ.

- Dữ liệu Học bạ số được kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phục vụ công tác quản lý giáo dục tại các cơ quan quản lý giáo dục và hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá tại các cơ sở giáo dục.

- Người học có thể tra cứu, khai thác thông tin trực tuyến thông qua ứng dụng VNeID hoặc hệ thống quản lý Học bạ số của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện các thủ tục hành chính liên quan khi cần thiết.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Kế hoạch này được xây dựng để triển khai Học bạ số trong năm học 2025-2026. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tiễn và kết quả triển khai, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung, tiến độ triển khai cho các năm học tiếp theo nhằm bảo đảm phù hợp và hiệu quả.

(Tiến độ thực hiện theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là bộ phận tham mưu trực tiếp cho Ủy ban nhân dân xã trong việc triển khai Học bạ số trên địa bàn.

- Chủ trì xây dựng, ban hành và hướng dẫn thực hiện kế hoạch; tham mưu các văn bản chỉ đạo, đôn đốc.

- Là đầu mối phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố để tiếp nhận hướng dẫn chuyên môn, tổ chức triển khai tại cơ sở.

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai Học bạ số tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu theo quy định.

- Theo dõi tiến độ thực hiện của các trường; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để tham mưu Ủy ban nhân dân xã và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố chỉ đạo giải quyết.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố tổ chức kiểm tra (định kỳ hoặc đột xuất) việc:

+ Cập nhật dữ liệu học sinh.

+ Triển khai phần mềm Học bạ số.

+ Việc ký số, lưu trữ dữ liệu.

- Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo:

+ Báo cáo sơ kết, tổng kết.

+ Báo cáo đột xuất theo yêu cầu cấp trên.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc ứng dụng dữ liệu Học bạ số phục vụ cải cách hành chính tại địa phương.

- Phối hợp khai thác dữ liệu Học bạ số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các hoạt động quản lý có liên quan trên địa bàn, trong đó có việc tích hợp, sử dụng dữ liệu qua ứng dụng VNeID theo quy định.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

* Hiệu trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung và tính pháp lý của Học bạ số do đơn vị phát hành; tổ chức triển khai tạo lập, quản lý, sử dụng Học bạ số theo quy định.

* Xây dựng kế hoạch triển khai Học bạ số tại đơn vị; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc tạo lập, quản lý và sử dụng Học bạ số, trong đó:

- Xác định rõ lộ trình, tiến độ.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

* Tổ chức tạo lập, cập nhật dữ liệu, ký số và quản lý Học bạ số bảo đảm chính xác, đầy đủ, an toàn thông tin theo quy định.

- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa dữ liệu:

+ Thông tin học sinh, giáo viên.

+ Kết quả học tập, rèn luyện.

- Triển khai nhập liệu, cập nhật thường xuyên, bảo đảm:

+ Đầy đủ.

+ Chính xác.

+ Đúng thời gian quy định.

- Thực hiện ký số:
- + Giáo viên, cán bộ quản lý được cấp chữ ký số.
- + Hiệu trưởng xác nhận và chịu trách nhiệm pháp lý.
- * Ban hành và thực hiện quy chế tạo lập, quản lý và sử dụng Học bạ số tại đơn vị:
 - Tạo lập, quản lý và sử dụng Học bạ số.
 - Phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu.
 - * Bảo đảm các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, thiết bị, phần mềm quản trị nhà trường và chữ ký số phục vụ triển khai Học bạ số:
 - + Hạ tầng CNTT (máy tính, mạng internet).
 - + Phần mềm quản lý nhà trường.
 - + Nhân lực có kỹ năng CNTT.
 - * Thực hiện đồng bộ dữ liệu Học bạ số về hệ thống Cơ sở dữ liệu Học bạ số theo lộ trình của Kế hoạch.
 - * Tổ chức tuyên truyền:
 - Tới phụ huynh học sinh qua họp phụ huynh, nhóm Zalo, số liên lạc điện tử.
 - * Cử cán bộ đầu mối phụ trách triển khai Học bạ số tại đơn vị; thông tin đầu mối (họ tên, chức vụ, số điện thoại) gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn phòng Sở) để tổng hợp, phục vụ công tác phối hợp triển khai. Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn theo yêu cầu UBND xã và Sở GD&ĐT.

3. Công an xã

- Phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng trong quá trình triển khai Học bạ số.
 - Hướng dẫn các cơ sở giáo dục:
 - + Phòng chống rò rỉ dữ liệu cá nhân.
 - + Nhận diện, phòng tránh các hành vi lừa đảo, tấn công mạng.
 - Phối hợp tuyên truyền đến người dân:
 - + Sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID).
 - + Khai thác thông tin Học bạ số đúng quy định.
 - Hỗ trợ xác thực thông tin khi cần thiết, phục vụ liên thông dữ liệu giữa các hệ thống.

- Phối hợp xử lý các sự cố liên quan đến mất an toàn thông tin, dữ liệu số (nếu có).

4. Các Trường thôn

- Phối hợp với UBND xã và các nhà trường trong công tác tuyên truyền: Lợi ích của Học bạ số và Hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong: Các cuộc họp thôn, hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

- Vận động phụ huynh: Phối hợp cung cấp, cập nhật thông tin học sinh, chủ động theo dõi kết quả học tập của con em qua hệ thống số.

- Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc của người dân tới Ủy ban nhân dân xã (qua phòng VH-XH xã) để xử lý.

V. KINH PHÍ

- Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc triển khai Học bạ số không làm phát sinh chi phí đối với người học và gia đình người học.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Chế độ báo cáo của các cơ sở giáo dục

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình triển khai Học bạ số.

a) Báo cáo định kỳ

*** Báo cáo giữa kỳ:**

- Thời gian gửi: Trước ngày **15/6/2026**.

- Nội dung chủ yếu:

+ Tình hình triển khai Học bạ số tại đơn vị.

+ Kết quả cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu học sinh, giáo viên.

+ Tình hình cấp và sử dụng chữ ký số.

+ Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị.

*** Báo cáo tổng hợp năm học:**

- Thời gian gửi: Trước ngày **20/8/2026**.

- Nội dung:

+ Kết quả triển khai Học bạ số (tỷ lệ hoàn thành, số lượng học sinh đã có học bạ số).

+ Việc ký số, phát hành và đồng bộ dữ liệu.

+ Công tác quản lý, khai thác và sử dụng Học bạ số.

+ Đánh giá hiệu quả, hạn chế.

+ Đề xuất giải pháp cho năm học tiếp theo.

b) Báo cáo đột xuất

- Thực hiện theo yêu cầu của UBND xã hoặc cơ quan cấp trên.

- Nội dung tập trung vào các vấn đề phát sinh như:

+ Sự cố kỹ thuật, mất an toàn thông tin.

+ Chậm tiến độ triển khai.

+ Các vấn đề liên quan đến dữ liệu học sinh

c) Hình thức báo cáo

- Gửi bằng văn bản giấy có ký, đóng dấu của đơn vị.

- Đồng thời gửi văn bản trên hệ thống quản lý văn bản <https://qlvb.hpnet.vn/>.

- Đảm bảo số liệu chính xác, thống nhất.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là đầu mối tiếp nhận báo cáo từ các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện:

+ Kiểm tra, rà soát, tổng hợp số liệu.

+ Đôn đốc các đơn vị gửi báo cáo đúng thời gian quy định.

- Tham mưu UBND xã:

+ Xây dựng báo cáo chung của toàn xã.

+ Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố theo quy định.

- Thời gian thực hiện:

- Báo cáo giữa kỳ: hoàn thành trước **20/6/2026**.

- Báo cáo tổng kết: hoàn thành trước **25/8/2026**.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan:
- + Phân tích, đánh giá kết quả triển khai.
- + Đề xuất giải pháp, phương hướng thực hiện trong thời gian tiếp theo.

3. Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm:
- + Tổ chức thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo.
- + Đảm bảo đúng thời gian, đầy đủ nội dung, chính xác số liệu.
- Trường hợp đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định: Ủy ban nhân dân xã sẽ xem xét, nhắc nhở, đánh giá trong công tác thi đua, khen thưởng.
- Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin:
- + Thực hiện báo cáo điện tử.
- + Kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống quản lý giáo dục

Trên đây là Kế hoạch triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã của Ủy ban nhân dân xã Tân Kỳ. Ủy ban nhân dân xã đề nghị các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TV Đảng uỷ, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị;
- Các Nhà trường trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Cương

PHỤ LỤC

Tiến độ triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Tân Kỳ năm học 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày /03/ 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

TT	Nội dung công việc	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm
1	Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu trên hệ thống quản trị nhà trường; cập nhật, đồng bộ dữ liệu lên Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục	Trước 31/3/2026	Các cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Văn hóa- Xã Hội	Dữ liệu giáo viên, học sinh được chuẩn hóa trên CSDL ngành
2	Rà soát việc cấp, quản lý và sử dụng chữ ký số phục vụ triển khai Học bạ số	Trước 31/3/2026	Phòng Văn hóa- Xã Hội	Các cơ sở giáo dục	Chữ ký số của cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu ký Học bạ số
3	Xây dựng kế hoạch triển khai Học bạ số tại các cơ sở giáo dục	Trước 31/3/2026	Các cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Văn hóa- Xã Hội	Kế hoạch triển khai Học bạ số của các cơ sở giáo dục
4	Tổ chức tập huấn trực tuyến triển khai Học bạ số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	Trước 15/4/2026	Sở GDĐT	Các cơ sở giáo dục	Cán bộ quản lý, giáo viên nắm vững quy trình tạo lập và sử dụng Học bạ số
5	Triển khai thực hiện Học bạ số tại các cơ sở giáo dục	Từ tháng 5/2026	Các cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Văn hóa- Xã Hội	Học bạ số được tạo lập, cập nhật trên hệ thống
6	Tổ chức hỗ trợ, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai Học bạ số	Tháng 3 - 8/2026	Sở GDĐT	Phòng Văn hóa- Xã Hội; các cơ sở giáo dục	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát
7	Hoàn thành cập nhật, ký số và phát hành Học bạ số đối với học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học	Trước 15/6/2026	Các cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Học bạ số của học sinh được ký số và phát hành theo quy định

8	Đồng bộ dữ liệu Học bạ số của các cơ sở giáo dục về cơ sở dữ liệu Học bạ số của Bộ GDĐT	Trước 20/8/2026	Các cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Gói dữ liệu Học bạ số của năm học được đồng bộ về hệ thống của Bộ
9	Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả triển khai Học bạ số	Trước 25/8/2026	Phòng Văn hóa- Xã Hội	Các cơ sở giáo dục	Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả triển khai